

Số: 29 /2019/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 18 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 48/TTr-STTTT ngày 21/6/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

2. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet; đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tổ chức, cá nhân có liên quan.”

2. Điều 4 được sửa đổi như sau:

“Điều 4. Thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử

Không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 07 giờ sáng hôm sau.”

3. Điều 6 được sửa đổi như sau:

“Điều 6. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản;

2. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến nhân dân trong tỉnh về quy định quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

3. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các đơn vị có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.”

4. Bổ sung Điều 6a như sau:

“Điều 6a. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.”

5. Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau

1. Công khai trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn; thông báo cho các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản;

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan để tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn;

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn;

4. Trước ngày 10 tháng 12 hàng năm, báo cáo tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý đến Sở Thông tin và Truyền thông theo các nội dung tại Mẫu số 14, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.”

6. Khoản 2 Điều 9 được sửa đổi như sau:

“Điều 9. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh Cà Mau

2. Trước ngày 05 tháng 12 hàng năm, báo cáo danh sách các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đến Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau.”

7. Tiêu đề Điều 10 được sửa đổi như sau:

“Điều 10. Đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Cà Mau”

Điều 2. Bãi bỏ Điều 5 của Quy định quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet; đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, bất cập, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Công TTĐT tỉnh;
- KGVX (Th.23);
- Lưu: VT. Tr 06/7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thân Đức Hương